

CẦN THƠ CHÚ TRỌNG PHÁT TRIỂN NGUỒN LỰC KHOA HỌC - CÔNG NGHỆ

TRẦN THANH MÃN *

Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Cần Thơ lần thứ XI (nhiệm kỳ 2005 - 2010) đã xác định: Tập trung huy động tổng hợp mọi nguồn lực để đầu tư khai thác các tiềm năng, lợi thế; trong đó, đặc biệt coi trọng nguồn lực về khoa học - công nghệ, coi đây là khâu đột phá, là nội dung then chốt trong hoạt động của các cấp, các ngành và là động lực của thành phố trong quá trình phát triển.

Từ định hướng đúng...

Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 17-2-2005 của Bộ Chính trị khóa IX về xây dựng và phát triển thành phố Cần Thơ trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đã vạch rõ: Xây dựng thành phố Cần Thơ "trở thành thành phố đồng bằng cấp quốc gia văn minh, hiện đại, xanh, sạch, đẹp xứng đáng là thành phố cửa ngõ của cả vùng hạ lưu sông Mê Kông; là trung tâm công nghiệp, trung tâm thương mại - dịch vụ, du lịch, trung tâm giáo dục - đào tạo và khoa học - công nghệ, trung tâm y tế và văn hóa, là đầu mối quan trọng về giao thông vận tải nội vùng và liên vận quốc tế; địa bàn trọng điểm giữ vị trí chiến lược về quốc phòng, an ninh của vùng đồng bằng sông Cửu Long và của cả nước".

Từ định hướng trên, trong 5 năm qua, cùng với nỗ lực, phấn đấu của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân, thành phố Cần Thơ đã được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của

Chính phủ; sự hỗ trợ, giúp đỡ của các bộ, ngành Trung ương trên tất cả các lĩnh vực, trước hết là trong lĩnh vực đầu tư kết cấu hạ tầng cho thành phố. Nhiều công trình lớn, trọng điểm của thành phố đã được triển khai như: hệ thống các cảng, sân bay, cầu Cần Thơ, đường giao thông liên vùng, Trung tâm nhiệt điện Ô Môn... Ngoài ra, các khu công nghiệp - khu chế xuất Trà Nóc I, Trà Nóc II đang được các nhà đầu tư lấp đầy; các khu công nghiệp Hưng phú I, Hưng phú II đang được đầu tư xây dựng, dự kiến chậm nhất đến năm 2011, sẽ lấp đầy 100% diện tích. Chính phủ cũng đã đồng thời phê duyệt 3 khu công nghiệp Thốt Nốt, Ô Môn và Bắc Ô Môn (1.600 ha), đang được các cấp, các ngành tích cực triển khai thực hiện v.v.. Đặc biệt gần đây, Cần Thơ đã chủ động ban hành

Ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ

danh mục các dự án mời gọi đầu tư giai đoạn 2008 - 2010 với 29 dự án trên các lĩnh vực công nghiệp, xây dựng kết cấu hạ tầng, văn hóa, thương mại - dịch vụ, khu dân cư nhà ở và y tế... với tổng vốn đầu tư 56.099 tỉ đồng (tương đương 3.507 triệu USD). Trong 5 năm qua, tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân của thành phố đạt 15,5%; thu nhập bình quân đầu người năm 2008 đạt 1.444 USD. Ghi nhận những thành quả mà Đảng bộ, chính quyền và nhân dân thành phố Cần Thơ đã đạt được sau 5 năm xây dựng và phát triển, ngày 24-6-2009, Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 889/QĐ-TTg, công nhận thành phố Cần Thơ là đô thị loại I trực thuộc Trung ương. Đây là niềm vinh dự lớn lao, đồng thời là một dấu mốc quan trọng; trở thành động lực mạnh mẽ thúc đẩy Cần Thơ phấn đấu hơn nữa để thực hiện thắng lợi các mục tiêu còn lại của Nghị quyết số 45/NQ-TW của Bộ Chính trị, nhằm đưa Cần Thơ trở thành thành phố công nghiệp trước năm 2020.

Để các chương trình, mục tiêu sớm trở thành hiện thực, Cần Thơ đã xác định: "Tập trung huy động mọi nguồn lực để đầu tư khai thác các tiềm năng, lợi thế; trong đó, đặc biệt coi trọng nguồn lực về khoa học - công nghệ, coi đây là khâu đột phá và là động lực của thành phố trong quá trình phát triển".

Trên cơ sở Chương trình hành động của Tỉnh ủy Cần Thơ đã xây dựng trước đây nhằm hưởng ứng Kết luận Hội nghị Trung ương 6 khóa IX trong lĩnh vực khoa học và công nghệ đến năm 2010; từ sau khi thành lập thành phố và thực hiện Nghị quyết Đại hội X của Đảng; Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ XI đến nay; thành phố đã thành lập các hội đồng khoa học - công nghệ, trong đó quy tụ nhiều nhà khoa

học làm tư vấn, tham mưu cho thành phố và các ngành về định hướng phát triển khoa học - công nghệ và kinh tế - xã hội nói chung. Quan hệ hợp tác giữa cơ quan quản lý khoa học - công nghệ các cấp của thành phố với các viện, trường, trung tâm khoa học trong nước, Thành phố Hồ Chí Minh, các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long và một số tổ chức quốc tế không ngừng được mở rộng, từng bước đi vào chiều sâu và phát huy hiệu quả. Công tác nghiên cứu, chuyển giao công nghệ và ứng dụng các thành tựu khoa học - công nghệ, kết hợp với đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực phát triển khá mạnh, tạo bước chuyển mạnh cả về năng suất, chất lượng và hiệu quả của nền kinh tế thành phố.

... đến kết quả bước đầu và những bài học kinh nghiệm

Chỉ trong 4 năm (2005 - 2008), thành phố đã tiến hành nghiệm thu 38 đề tài và dự án; đã áp dụng vào sản xuất 32 đề tài, đạt tỷ lệ 84%. So với năm 2005, quy mô đề tài - dự án những năm 2007, 2008 có kinh phí bình quân cao hơn, tăng từ 300 triệu (năm 2005) lên 400 triệu đồng cho mỗi đề tài/dự án. Các đề tài tập trung giải quyết những vấn đề trọng điểm, bức thiết phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội của thành phố trên tất cả các lĩnh vực, từ công nghệ sinh học, công nghệ thông tin, y tế kỹ thuật cao; các mô hình chuyển đổi cơ cấu cây trồng - vật nuôi đến các lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn. Trong lĩnh vực nông nghiệp có các đề tài nghiên cứu tạo ra các giống cây, con mới chất lượng cao, như: lúa cao sản, tăng tỷ lệ thịt của đàn lợn địa phương, giống vịt cao sản, tôm, cá... Trong lĩnh vực công nghiệp, các đề tài tập trung nghiên cứu, xây dựng quy trình trong chế biến lương thực, thực

phẩm, cây ăn trái, đặc biệt là chế biến thủy sản xuất khẩu. Trong lĩnh vực y tế, có các đề tài nghiên cứu, ứng dụng công nghệ mới trong chăm sóc sức khỏe, phục vụ công tác chẩn đoán và điều trị bệnh. Trong lĩnh vực môi trường, tổ chức điều tra, khảo sát tiềm năng về tài nguyên, tiềm lực khoa học - công nghệ, phục vụ cho việc lập quy hoạch, dự án phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh như trữ lượng, chất lượng nước ngầm, trữ lượng cát, tình hình sạt lở bờ sông Hậu v.v..

Nhìn chung, tiềm lực khoa học - công nghệ của thành phố đã từng bước được nâng lên, cả về cơ sở vật chất và con người. Bên cạnh đó, nhiều công nghệ, thiết bị mới được các doanh nghiệp mạnh dạn đầu tư đổi mới, góp phần nâng cao chất lượng và tăng sức cạnh tranh của các sản phẩm hàng hóa trên thị trường trong nước và quốc tế.

Thành phố cũng đã ban hành chính sách đào tạo nguồn nhân lực và thu hút cán bộ khoa học - công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, tiến hành hợp tác với Viện Công nghệ châu Á (AIT) và các trường đại học ở nhiều quốc gia khác trong việc đào tạo nguồn nhân lực trình độ sau đại học. Đồng thời, thành phố chủ động mở rộng hợp tác quốc tế với các tổ chức chính phủ và phi chính phủ như Rockerfeller (Róc-cơ-phiu-lơ), Ngân hàng Thế giới, các tổ chức như ISET, CTC... về vấn đề thích nghi sự biến đổi khí hậu toàn cầu v.v.. Các hoạt động này đã mang lại nhiều lợi ích và hiệu quả thiết thực.

Tuy nhiên, bên cạnh kết quả đạt được còn rất khiêm tốn, hoạt động khoa học - công nghệ của thành phố thời gian qua vẫn còn những hạn chế cũng như đang đứng trước những thách thức mới cần phải tập trung khắc phục và giải quyết. Trước hết, đó là các đề tài nghiên cứu chậm được triển khai áp

dụng trong thực tiễn sản xuất và đời sống. Các kết quả nghiên cứu, ứng dụng chưa đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp, các thành phần kinh tế. Công tác thẩm định, xét duyệt các quy hoạch, dự án chưa phát huy tốt vai trò, nhiệm vụ; hoạt động tư vấn, thông tin về công nghệ mới cho các thành phần kinh tế còn yếu. Tình trạng duy trì và sử dụng công nghệ, thiết bị lạc hậu, cũ kỹ vẫn còn phổ biến. Thị trường khoa học - công nghệ chưa hình thành; kinh phí cho sự nghiệp khoa học - công nghệ cũng như công tác đào tạo cán bộ, nhất là đào tạo và sử dụng các chuyên gia giỏi, đầu ngành trong lĩnh vực này chưa được quan tâm đúng mức v.v..

Từ những kết quả đạt được và những hạn chế cần khắc phục, Đảng bộ và chính quyền thành phố bước đầu rút ra những bài học sau:

Thứ nhất, tập trung nâng cao nhận thức toàn xã hội về vai trò quan trọng, thiết yếu của khoa học và đổi mới công nghệ trong xu thế hội nhập và phát triển bền vững của thành phố Cần Thơ trong thời kỳ mới. Bởi vì, muốn hội nhập thành công và đi kịp xu thế thời đại, nhất thiết phải sử dụng khoa học - công nghệ như một công cụ quan trọng, làm đòn bẩy thúc đẩy quá trình phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

Thứ hai, đa dạng hóa các nguồn lực đầu tư cho sự nghiệp phát triển khoa học - công nghệ; trong đó cần huy động tối đa nguồn ngân sách nhà nước đi đôi với đẩy mạnh xã hội hóa nguồn vốn từ các doanh nghiệp, các nguồn lực hợp tác của Chính phủ và các viện, trường; các quỹ đầu tư quốc tế, các nguồn phi chính phủ.

Thứ ba, phát huy trí tuệ và tâm huyết của các nhà khoa học, khơi gợi sự nhạy bén và năng động của các nhà doanh nghiệp trong sự nghiệp xây dựng và phát triển thành phố

trên cơ sở tăng cường hợp tác đa phương gắn kết giữa thành phố Cần Thơ và các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long, các thành phố lớn trong nước và các tổ chức khoa học công nghệ trên thế giới; xây dựng các chủ trương, chính sách, cơ chế phù hợp với lĩnh vực và các loại hình mang tính đặc thù này.

Thứ tư, chú trọng tập hợp và sử dụng nguồn nhân lực khoa học - công nghệ là Việt kiều đã có nhiều thành tựu ở các quốc gia khu vực châu Á - Thái Bình Dương và các nước trong khối ASEAN; kết hợp với đào tạo và sử dụng nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn cao, có tâm huyết ở các lĩnh vực công nghệ ưu tiên như công nghệ sinh học, công nghệ vật liệu mới, công nghệ thông tin v.v..

Thứ năm, cùng với bảo đảm các điều kiện và yêu cầu trên, phải xây dựng hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật cần thiết cho lĩnh vực khoa học - công nghệ; trong đó, chú trọng đầu tư trang thiết bị phù hợp với công nghệ mới một cách tập trung và mang tính định hướng, phục vụ đắc lực cho thành phố và hướng tới đáp ứng yêu cầu phát triển của cả vùng đồng bằng sông Cửu Long nói chung.

Những giải pháp chủ yếu để phát triển nguồn lực khoa học - công nghệ

Để đạt được các mục tiêu của Nghị quyết Trung ương 2 khóa VIII, Kết luận Hội nghị Trung ương 6 khóa IX và Chương trình hành động của Thành ủy trong lĩnh vực khoa học và công nghệ đến năm 2010, thành phố Cần Thơ xác định tiếp tục thực hiện tốt các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu sau đây:

Một là, khai thác, tận dụng mọi tiềm lực để phát huy có hiệu quả các tiềm năng, lợi thế, nhằm tăng cường tiềm lực khoa học -

công nghệ; nâng cao sức cạnh tranh trên thị trường trong nước và quốc tế, thúc đẩy tăng trưởng và phát triển kinh tế thành phố nhanh, bền vững, hiệu quả, trước hết là phục vụ chuyển dịch cơ cấu theo hướng công nghiệp - dịch vụ - nông nghiệp công nghệ cao.

Hai là, tập trung thu hút nguồn nhân lực, trước hết là nguồn vốn đầu tư nước ngoài để tiếp tục nâng cấp các cơ sở nghiên cứu khoa học hiện có và xây dựng mới một số viện nghiên cứu chuyên ngành, phòng thí nghiệm kỹ thuật, trung tâm thông tin khoa học và công nghệ, khu nông nghiệp công nghệ cao, viện công nghệ sinh học vùng đồng bằng sông Cửu Long tại thành phố Cần Thơ v.v..

Ba là, các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học và công nghệ sẽ được ưu tiên và tập trung chủ yếu vào 5 loại hình công nghệ trọng điểm có tính động lực (và là công nghệ chủ yếu cho phát triển sau năm 2010) gồm: công nghệ sinh học, công nghệ bảo quản và chế biến nông sản, công nghệ thông tin - truyền thông, công nghệ cơ khí chế tạo máy, công nghệ tự động hóa. Trong đó, quan tâm đặc biệt đến các vấn đề mang tính cấp bách phục vụ phát triển bền vững vùng đồng bằng sông Cửu Long như các hoạt động và biện pháp phòng ngừa, khắc phục hiệu quả hiện tượng thay đổi khí hậu toàn cầu, làm dâng cao mực nước trong khu vực; nghiên cứu các sản phẩm chủ lực hoặc có hàm lượng công nghệ cao của vùng.

Bốn là, đẩy mạnh công tác nghiên cứu, triển khai ứng dụng và chuyển giao khoa học - công nghệ từ cấp thành phố đến các ngành, quận, huyện và các doanh nghiệp, nhằm đưa nhanh các tiến bộ khoa học - công nghệ vào sản xuất và đời sống. Trong đó, ưu tiên chuyển giao các nghiên cứu khoa học

công nghệ phục vụ nông nghiệp, nông thôn; chú trọng phổ biến và tập huấn việc áp dụng đến tay người nông dân, hướng dẫn nông dân sử dụng in-tơ-nét để tìm kiếm các thông tin về khoa học - công nghệ.

Năm là, sớm hình thành trung tâm tư vấn và hỗ trợ khoa học - công nghệ cho doanh nghiệp và nhà sản xuất về các lĩnh vực: xây dựng hệ thống quản lý chất lượng quốc tế, sở hữu trí tuệ; các chương trình sản xuất sạch, tiết kiệm năng lượng; các vấn đề an toàn và chất lượng thực phẩm... đi đôi với tăng cường thực thi pháp luật, bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ để sản phẩm khoa học thực sự trở thành hàng hóa; thực hiện các thể chế hỗ trợ cho phát triển và hình thành cơ chế vận hành thị trường công nghệ trên địa bàn của thành phố.

Hai giải pháp lớn mà thành phố đang tập trung hướng tới và phấn đấu đạt được là:

1- *Tạo môi trường, điều kiện cho hoạt động khoa học - công nghệ.*

- Đẩy mạnh các hoạt động tư vấn, môi giới, dịch vụ về khoa học - công nghệ để phát triển thị trường công nghệ. Xây dựng hành lang pháp lý, các văn bản hướng dẫn để thực thi có hiệu quả Luật Sở hữu trí tuệ, Luật Chuyển giao công nghệ, Luật Công nghệ cao. Tạo lập thị trường công nghệ bằng việc triển khai các chợ phiên và chợ ảo "Công nghệ và thiết bị" (Techmart); hình thành cơ chế vận hành thị trường công nghệ ngay trên địa bàn của thành phố và các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long. Đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hiện các cơ chế hỗ trợ cho phát triển thị trường công nghệ.

- Tăng cường đào tạo cán bộ khoa học - công nghệ, ưu tiên cho các lĩnh vực công nghệ cao, kỹ thuật cao. Đẩy nhanh quá trình triển khai, thực hiện các dự án xây dựng hạ

tầng kỹ thuật các khu công nghiệp, khu công nghệ cao theo quy hoạch nhằm thu hút và tạo điều kiện thuận lợi cho đội ngũ khoa học - kỹ thuật phát huy khả năng chuyên môn của mình.

2 - *Chú trọng các chính sách phát triển khoa học - công nghệ.*

- Đổi mới cơ chế, chính sách tài chính cho khoa học - công nghệ phù hợp với đặc thù của hoạt động trong lĩnh vực này theo hướng tăng dần ngân sách, đa dạng hóa các nguồn đầu tư, xã hội hóa từng phần kinh phí nghiên cứu, chuyển giao, mua bán công nghệ trong doanh nghiệp. Tăng cường hợp tác, liên kết, đẩy mạnh ứng dụng các công nghệ tiên tiến, tiêu chuẩn hàng hóa, áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng để tăng hiệu quả sản xuất, thâm nhập và mở rộng thị trường, tích cực bảo vệ môi trường sinh thái.

- Từng bước xây dựng và thực hiện chính sách thu hút chất xám từ Việt kiều, có cơ chế kinh phí và thù lao, đãi ngộ tương xứng với nguồn nhân lực chất lượng cao ở các nước về hợp tác, phát triển thành phố Cần Thơ và vùng đồng bằng sông Cửu Long. Có cơ chế khen thưởng, khích lệ, tuyên dương các nhà khoa học, nhà doanh nghiệp đi đầu trong đổi mới công nghệ; các công trình nghiên cứu có hiệu quả kinh tế - xã hội quan trọng, thúc đẩy phát triển bền vững.

- Xây dựng Quỹ khoa học và công nghệ của thành phố từ ngân sách và từ các nguồn khác. Hướng dẫn thực hiện Quỹ khoa học và công nghệ doanh nghiệp (từng doanh nghiệp trích 10% thu nhập trước thuế) để thực hiện nghiên cứu cải tiến, đổi mới công nghệ, thúc đẩy doanh nghiệp áp dụng tiến bộ khoa học - công nghệ mới. □